

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N,
THÀNH PHỐ C**

Ngày: 10/6/2021

NHÂN DANH

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Trinh**

2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- T ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ An Trinh** – T ký Tòa án nhân dân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông **Bùi**

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận N xét xử sơ

Giới tính: Nam Sinh ngày 25/7/1995 Nơi sinh: tỉnh H.

Nơi cư trú: Ấp Thanh L A2, xã Tân L, huyện Phụng H, tỉnh H.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị U (sống);

Tiền án: 01 lần. Theo bản án 138/HSST/2018 ngày 07/6/2018 của Tòa án

dân quân N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, Bị cáo chấp

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 14/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N.

Bị hại: 1. Chị **Phạm Ngọc T** sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: KV Thới X 2, P. Thới L, quận Ô M, thành phố C.

2. Chị **Đỗ Thị Anh T** sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: 132/40 Nhà trọ Đồng, KV5, phường Hưng L, quận N, thành phố C.

3. Anh **Châu Nhuận P** sinh năm 2001 (vắng mặt)
Địa chỉ: 132/20, KV5, P. Hưng Lợi, quận. N, thành phố C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lương Thị Ngân H** sinh năm 1994 (có mặt)
Địa chỉ: 81V/2, Nguyễn Văn Cừ, KV2, phường An K, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2020, bị cáo Lâm Tấn L thực hiện 03 vụ đột nhập vào các nhà trọ để trộm cắp tài sản trên địa bàn quận N. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 15 giờ ngày 20/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 95B1-459.24 chạy vào hẻm 132, đường 3/2, phường Hưng L, quận N tìm nhà trọ vắng người để đột nhập lấy trộm tài sản. Khi đến trước nhà trọ số 132/20C, bị cáo thấy phòng trọ số 1 của anh Châu Nhuận P khóa cửa bên ngoài bằng ổ khóa treo nên bị cáo cho xe quay đầu lại điều khiển về hướng đầu hẻm 132 rồi đậu xe lại, đi bộ đến trước cửa phòng trọ của anh P, dùng tua vít bẻ ổ khóa, đi vào bên trong lấy trộm được 01 laptop hiệu HP và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50. Sau đó, bị cáo mang điện thoại và laptop đến quốc lộ 91B đoạn gần cầu Rạch Súc, đón gặp một người nam (không rõ) – chạy xe mô tô kiểm dáng Dream gắn loa P chuyên thu mua laptop cũ, bị cáo bán được 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Hiện các tài sản không thu hồi được.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/9/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 55X1-2440 tiếp tục vào hẻm 132, đường 3/2, phường Hưng L, quận N tìm nhà trọ vắng người để đột nhập lấy trộm tài sản. Khi điều khiển đến trước nhà trọ số 132/20/9, bị cáo thấy dãy nhà trọ có nhiều phòng đang khóa cửa bên ngoài

nên dừng xe lại bên ngoài rồi đi bộ vào bên trong dùng tua vít bẻ khóa phòng C3 của chị Đỗ Thị Anh T. Bị cáo vào bên trong lấy được 02 laptop hiệu HP và Asus. Sau đó, bị cáo mang 02 laptop đến đoạn đường Quốc lộ 91B đón gặp và bán cho người nam (không rõ) chạy xe mô tô kiểu Dream thu mua laptop cũ được 2.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản không thu hồi được.

Vụ án thứ 3: Vào khoảng gần 08 giờ sáng ngày 30/11/2020 bị cáo mượn xe mô tô biển số 64C1-164.01 của bạn gái Lương Thị Ngân H nói đi tìm bạn có việc nhưng thực chất là dùng xe mô tô đi tìm nhà trọ vắng người để lấy trộm tài sản. Bị cáo đi vào hẻm 2 đường 3/2, phường Hưng L, quận N và khi đến nhà trọ số 2/46D bị cáo thấy cửa nhà trọ mở nên đã dừng xe và đi bộ vào bên trong, dùng tua vít bẻ ổ khóa phòng số 2 của chị Phạm Ngọc T, lấy trộm được 01 laptop hiệu HP rồi chạy xe mô tô đến đoạn đường Quốc lộ 91B, đón gặp và bán 01 laptop cho người nam (không rõ) - chạy xe mô tô kiểu Dream thu mua laptop cũ được 1.300.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản không thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 960/KL-HĐĐG ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận N, xác định:

+ 01 laptop hiệu HP, model da0054TU có giá trị còn lại 6.000.000 đồng, 01 laptop hiệu ASUS, model A556UR có giá trị còn lại 8.200.000 đồng (vụ thứ 2).

+ 01 laptop hiệu HP, model 14-ce2036TU có giá trị còn lại là 7.900.000 đồng. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50, hiện không rõ thông tin về đặc điểm, hiện trạng, thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ và thời gian sử dụng nên Hội đồng không có cơ sở để định giá tài sản này (vụ thứ 1).

Tại kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐG ngày 25/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận N, xác định: 01 laptop hiệu HP, model 15-da0051TU có giá trị còn lại 5.100.000 đồng (vụ thứ 3).

Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt trong 03 vụ trộm cắp tài sản là 27.200.000 đồng.

Qua đối chiếu hình ảnh camera ghi hình đối tượng thực hiện hành vi lấy trộm tài sản tại 03 phòng trọ có đặc điểm phù hợp với bị cáo L. Đến ngày 10/01/2021 Công an phường Hưng L xác minh, rà soát phát hiện bị cáo đang ở nhà của bạn gái tên Lương Thị Ngân H tại địa bàn quận Bình T nên mời bị cáo làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 búa đóng đinh nhỏ đầu đen, cán gỗ, 02 lưỡi kéo cán đỏ, 01 tua vít loại 02 đầu hiệu HGB USA, 01 đục kim loại màu cam, 01 xà ben nhỏ đinh kim loại, 01 mỏ lách kim loại, 01 dụng cụ mở ổ khóa loại chữ T để mở ổ 06 cạnh, 01 ổ khóa hiệu Henshen, 04 tua vít màu đỏ, 01 lục giác kim loại, 01 tua vít 01 đầu trắng dài 20cm, 01 áo sơ mi trắng dài tay, 01 quần jean dài màu xanh trắng rách, 01 áo thun dài tay màu đen có logo Chevrolet, 01 nón bảo hiểm (nón sơn) màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, 02 xe mô tô biển số 55X1-2440 và 64C1-164.01.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản nêu trên.

Đối với người nam thu mua tài sản bị lấy trộm, bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

Chị Lương Thị Ngân H cho bị cáo mượn xe 02 mô tô biển số 55X1-2440 và 64C1-164.01 nhưng không biết bị cáo sử dụng để phạm tội. Cơ quan điều tra đã làm rõ xe mô tô của chị H mua nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lương Thị Ngân H xe mô tô biển số 55X1-2440 và 64C1-164.01. Chị H đã nhận lại xong.

Đối với tang vật thu giữ: 01 búa đóng đinh nhỏ đầu đen, cán gỗ, 02 lưỡi kéo cán đỏ, 01 tua vít loại 02 đầu hiệu HGB USA, 01 đục kim loại màu cam, 01 xà ben nhỏ đinh kim loại, 01 mỏ lách kim loại, 01 dụng cụ mở ổ khóa loại chữ T để mở ổ 06 cạnh, 01 ổ khóa hiệu Henshen, 04 tua vít màu đỏ, 01 lục giác kim loại, 01 tua vít 02 đầu trắng dài 20cm; 01 áo sơ mi trắng dài tay; 01 quần jean dài màu xanh trắng rách; 01 áo thun dài tay màu đen có logo Chevrolet; 01 nón bảo hiểm (nón sơn) màu trắng đã làm rõ là công cụ, trang phục bị cáo sử dụng khi phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 là tài sản cá nhân của bị cáo.

Bị hại anh Châu Nhuận P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Chị Đỗ Thị Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Chị Phạm Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSNK ngày 10 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo Lâm Tấn L tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại anh Châu Nhuận P số tiền 10.000.000 đồng; chị Đỗ Thị Anh T số tiền 8.000.000 đồng; chị Phạm Ngọc T số tiền 6.000.000 đồng.

Bị cáo yêu cầu được nhận lại điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30. Đối với các tang vật Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và các biên bản có trong hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại nhằm mục đích tiêu xài. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản người khác được pháp luật bảo vệ. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án vừa chấp hành hình phạt tù xong, chưa xóa án tích. Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức pháp luật kém. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm.

Cáo trạng truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2021.

Xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Lương Thị Ngân H xe mô tô biển số 55X1-2440 và 64C1-164.01.

Các tang vật thu giữ của bị cáo: 01 búa đóng đinh nhỏ đầu đen, cán gỗ, 02 lưỡi kéo cán đỏ, 01 tua vít loại 02 đầu hiệu HGB USA, 01 đục kim loại màu cam, 01 xà ben nhỏ đinh kim loại, 01 mỏ lách kim loại, 01 dụng cụ mở ổ khóa loại chữ T để mở ổ 06 cạnh, 01 ổ khóa hiệu Henshen, 04 tua vít màu đỏ, 01 lục giác kim

loại, 01 tua vít 02 đầu trắng dài 20cm; 01 áo sơ mi trắng dài tay; 01 quần jean dài màu xanh trắng rách; 01 áo thu dài tay màu đen có logo Chevrolet; 01 nón bảo hiểm (nón sơn) màu trắng đã làm rõ là công cụ, trang phục bị cáo sử dụng khi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo yêu cầu được nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại anh Châu Nhuận P số tiền 10.000.000 đồng; chị Đỗ Thị Anh T số tiền 8.000.000 đồng; chị Phạm Ngọc T số tiền 6.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Thủ tục tố tụng:* Đối với bị hại chị Đỗ Thị Anh T, chị Phạm Ngọc T có đơn xin vắng mặt, anh Châu Nhuận P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] *Về trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*”

theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/9/2020, bị cáo đã có hành vi dùng tua vít bẻ ổ khóa vào lấy trộm tài sản là 01 laptop hiệu HP và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của anh Châu Nhuận P tại phòng trọ số 1, nhà trọ số 132/20C, hẻm 132, đường 3/2, P. Hưng L, quận N, thành phố C. Ngày 28/9/2020, bị cáo đã có hành vi dùng tua vít bẻ ổ khóa vào lấy trộm tài sản là 02 laptop hiệu HP và Asus của chị Đỗ Thị Anh T tại phòng C3 nhà trọ số 132/20/9, hẻm 132, đường 3/2, P. Hưng L, quận N, thành phố C. Ngày 30/11/2020, bị cáo dùng tua vít bẻ ổ khóa phòng số 2 nhà trọ số 2/46D, hẻm 2 đường 3/2, P. Hưng L, quận N và lấy trộm được 01 laptop hiệu HP của chị Phạm Ngọc T. Bị cáo thừa nhận lấy trộm tài sản của các bị hại. Những tài sản bị cáo lấy trộm đã bán cho người nam (không rõ) - chạy xe mô tô kiểu Dream thu mua laptop cũ và tiêu xài cá nhân hết. Hiện các tài sản không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 27.200.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Về nhân thân: Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức pháp luật kém. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, cần một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra cũng như nhân thân của bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “trộm cắp tài sản”. Bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” quy định tại điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với yêu cầu bồi Tòng của anh Châu Nhuận P yêu cầu bị cáo bồi Tòng số tiền 10.000.000 đồng (vụ thứ 1). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi Tòng số tiền 10.000.000 đồng cho anh Châu Nhuận P. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với yêu cầu bồi Tòng của chị Đỗ Thị Anh T yêu cầu bị cáo bồi Tòng số tiền 8.000.000 đồng (vụ thứ 2). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi Tòng số tiền 8.000.000 đồng cho chị Đỗ Thị Anh T. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với yêu cầu bồi Tòng của chị Phạm Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi Tòng số tiền 6.000.000 đồng (vụ thứ 3). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi Tòng số tiền 6.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận N đã ra quyết định xử lý vật chứng số 37 ngày 12/4/2021 trả lại tài sản cho chị Lương Thị Ngân H: 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu trắng, biển số 55X1-2440, số máy D-027657, số khung 9D-027657; 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu đỏ, biển số 64C1-16401, số máy VMVUHA-D004271, số khung RLGKA11GDED-004271 là có cơ sở nên được ghi nhận. Chị Lương Thị Ngân H xác nhận đã nhận lại tài sản.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 là tài sản cá nhân của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

- Các tang vật thu giữ của bị cáo gồm: 01 búa đóng đinh nhỏ đầu đen, cán gỗ, 02 lưỡi kéo cán đỏ, 01 tua vít loại 02 đầu hiệu HGB USA, 01 đục kim loại màu cam, 01 xà ben nhỏ đinh kim loại, 01 mỏ lách kim loại, 01 dụng cụ mở ốc khóa loại

chữ T để mở ốc 06 cạnh, 01 ổ khóa hiệu Henshen, 04 tua vít màu đỏ, 01 lục giác kim loại, 01 tua vít 02 đầu trắng dài 20cm; 01 áo sơ mi trắng dài tay; 01 quần jean dài màu xanh trắng rách; 01 áo thun dài tay màu đen có logo Chevrolet; 01 nón bảo hiểm (nón sơn) màu trắng đã làm rõ là công cụ, trang phục bị cáo sử dụng khi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và và 1.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lâm Tấn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Tấn L 02 năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Châu Nhuận P số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Đỗ Thị Anh T số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Phạm Ngọc T số tiền 6.000.000 đồng.

[3] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận N đã ra quyết định xử lý vật chứng số 37 ngày 12/4/2021 trả lại tài sản cho chị Lương Thị Ngân H: 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu trắng, biển số 55X1-2440, số máy D-027657, số khung 9D-027657; 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu đỏ, biển số 64C1-16401, số máy VMVUHA-D004271, số khung RLKGA11GDED-004271.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-A305F/DS màu xanh đen, IMEI 35834102333420, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 búa đóng đinh nhỏ đầu đen, cán gỗ; 02 lưỡi kéo cán đỏ; 01 tua vít loại 02 đầu hiệu HGB USA; 01 đục kim loại màu cam; 01 xà ben nhỏ đinh kim loại; 01 mỏ lách kim loại; 01 dụng cụ mở ốc khóa loại chữ T để mở ốc 06 cạnh; 01 ổ khóa hiệu Henshen; 04 tua vít màu đỏ; 01 lục giác kim loại; 01 tua vít 02 đầu trắng dài 20cm; 01 áo sơ mi trắng dài tay; 01 quần jean dài màu xanh trắng rách; 01 áo thu dài tay màu đen có logo Chevrolet; 01 nó bảo hiểm (nón sơn) màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

[4] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Sở Tư pháp thành phố C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Trinh